

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 9/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW.

Thực hiện đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 2857/BTC-DNTN ngày 11/3/2025 về việc báo cáo xây dựng Đề án phát triển kinh tế tư nhân, UBND tỉnh An Giang báo cáo tình hình thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tư nhân đến năm 2025, cụ thể như sau:

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

**1. Công tác học tập, quán triệt và tuyên truyền các Nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân của các cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đảng viên ở địa phương**

**1.1. Tình hình học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 41-NQ/TW và các chương trình hành động của Chính phủ**

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, sau Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, nhằm chủ động trong việc tổ chức quán triệt, nghiên cứu học tập Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (sau đây gọi là Nghị quyết số 10-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang ban hành Kế hoạch số 30-KH/TU về việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII). Ngày 10/5/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp Ban Kinh tế Trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức hội nghị quán triệt và triển khai, thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới (sau đây gọi là Nghị quyết số 41-NQ/TW). Hội

ngợi được tổ chức theo hình thức trực tiếp và trực tuyến kết nối với hơn 4.300 điểm cầu các bộ, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị ở Trung ương và các địa phương trên toàn quốc. Tại điểm cầu tỉnh An Giang do Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy An Giang Lê Hồng Quang chủ trì; cùng dự có Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh An Giang Lê Văn Nung; các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành và các Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Sau học tập quán triệt, tất cả các đồng chí dự học viết bài thu hoạch đầy đủ, nghiêm túc gửi Ban Tuyên giáo báo cáo Tỉnh ủy. Kết quả, đều đồng tình, nhất trí cao việc Trung ương ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 41-NQ/TW là phù hợp với tình hình thực tiễn, có ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt.

Sau Hội nghị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện công tác định hướng các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Nghị quyết số 10-NQ/TW và Nghị quyết số 41-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, vai trò của đội ngũ doanh nhân.

## **1.2. Đánh giá tình hình học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 41-NQ/TW và các chương trình hành động của Chính phủ**

### **1.2.1. Kết quả đạt được**

Tỉnh đã phổ biến, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết số 10-NQ/TW và Nghị quyết số 41-NQ/TW đến tất cả các cấp ủy đảng, chính quyền, Sở, Ban, ngành, các hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp tiêu biểu, các hộ kinh doanh có quy mô lớn... Qua đó, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức, hành động của các cấp, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong phát triển kinh tế tư nhân.

Trên cơ sở Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 05/6/2023 thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Kế hoạch số 682/KH-UBND ngày 04/7/2024 thực hiện Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 12/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, trong đó giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, Báo An Giang tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang, Hội nữ doanh nhân tỉnh An Giang, Hội doanh nhân trẻ tỉnh An Giang, các Hiệp hội ngành nghề thực hiện vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước.

Qua triển khai, các cấp, các ngành, các hiệp hội doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp trong toàn tỉnh đã nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 41-NQ/TW, Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ; đồng thời chủ động thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát huy vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập trong thời gian qua.

### **1.2.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Hầu hết tài liệu học tập gửi về cơ sở chủ yếu sao y nội dung tại các văn kiện, chưa có sự đa dạng trong hình thức trình bày, đổi mới số hóa tài liệu thông qua phần mềm điện tử, chưa có các hình thức trình bày mới mẻ, sáng tạo, sinh động như Infographic,... do đó chưa thật sự thu hút người nghe.

## **2. Công tác thể chế hóa các chủ trương của Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 41-NQ/TW và các chương trình hành động của Chính phủ**

### **2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 41-NQ/TW và các chương trình hành động của Chính phủ**

Phát huy thế mạnh và tiềm năng to lớn của kinh tế tư nhân trong quá trình phát triển kinh tế xã hội, Tỉnh ủy An Giang đã tăng cường sự lãnh đạo đối với việc xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân. UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, chuyên đề, chủ trương của Đảng và Nhà nước đến đội ngũ cán bộ chủ chốt và toàn thể cán bộ, đảng viên; tiếp tục cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng bằng các chương trình, kế hoạch hành động thiết thực, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của địa phương.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh tiếp tục được thực hiện một cách đồng bộ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Xác định rõ các quan điểm, mục tiêu, giải pháp phát triển doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp khu vực tư nhân. Việc đồng hành, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư được tiếp tục quan tâm, giải quyết dứt điểm; có các cơ chế chính sách, kế hoạch thực hiện cụ thể để phát triển doanh nghiệp.

### **2.2. Tình hình thể chế hóa Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 41-NQ/TW và các chương trình hành động của Chính phủ**

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 38-KH/TU, ngày 30/11/2017 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 38-KH/TU); trong đó, xác định rõ lộ trình gắn với phân công trách nhiệm cho các tổ chức, đơn vị thực hiện phù hợp với mục tiêu, yêu cầu và điều kiện cụ thể của từng ngành, lĩnh vực, địa phương và đơn vị. Trên cơ sở Nghị quyết số 41-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang ban hành Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 12/3/2025 về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang, Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025, Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang.

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch số 38-KH/TU (cụ thể tại Kế hoạch số 769/KH-UBND, ngày 25/12/2017); ban hành Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 về Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 05/6/2023 thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW; Kế hoạch số 682/KH-UBND ngày 04/7/2024 thực hiện Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 12/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW; Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ.

Trên cơ sở đó, các Sở, Ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố đã ban hành các kế hoạch chuyên đề để thực hiện. Đồng thời lồng ghép các nội dung vào chương trình công tác của cấp ủy, UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang.

### **2.3. Đánh giá kết quả công tác thể chế hóa**

#### **2.3.1. Kết quả đạt được**

Tư duy xây dựng pháp luật có sự thay đổi theo chiều hướng tiến bộ, trong đó có những thay đổi mang tính đột phá. Các nỗ lực trong cắt giảm thủ tục hành chính, cắt giảm các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong những năm qua, nhất là kể từ khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Các ngành, các cấp, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp ngày càng chủ động, tích cực triển khai các giải pháp trong phạm vi trách nhiệm của mình nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

#### **2.3.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Quản lý nhà nước còn bất cập, chưa có nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp khu vực tư nhân đổi mới sáng tạo, tạo ra sản phẩm cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Cải cách hành chính chưa đạt mục tiêu 3 giảm (giảm thời gian, giảm chi phí, giảm giấy tờ). Vẫn còn tình trạng lưu trữ bản giấy các loại

hồ sơ, giấy tờ không có trong bộ thủ tục hành chính theo quy định (do người dân tự nộp kèm, không do cán bộ, công chức yêu cầu).

### **3. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân**

#### **3.1. Mục tiêu tổng quát**

Tỉnh đã tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết các công việc cho khu vực kinh tế tư nhân và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương trong thực hiện thủ tục hành chính. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh luôn được tỉnh quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với các Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh hàng năm.

Công tác phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh luôn được chú trọng, tỉnh đã có nhiều cơ chế, chính sách trong việc khuyến khích phong trào khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh tự nguyện liên kết hình thành các tổ chức hợp tác hoặc hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Phát triển đội ngũ doanh nhân ngày càng vững mạnh, có ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm với xã hội và kỹ năng lãnh đạo, quản trị cao; chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh.

#### **3.2. Mục tiêu cụ thể**

Tỉnh An Giang từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn. Đến tháng 02/2025, trên địa bàn tỉnh An Giang có 13.526 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với số vốn đăng ký là 91.639 tỷ đồng.

Với quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành cấp tỉnh luôn đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển. Những nỗ lực của tỉnh trong thúc đẩy cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh đã đem lại kết quả bước đầu. Giai đoạn 2021 - 2025, số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 4.376 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký là 42.479 tỷ đồng (so với giai đoạn 2016 - 2020 số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng 18,49%, số vốn đăng ký tăng 74,43%).

Kinh tế tư nhân đóng góp lớn trong GRDP và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh. Thu ngân sách nhà nước từ sản xuất kinh doanh của khu vực kinh tế tăng trưởng ổn định qua các năm. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 05/6/2023 đặt mục tiêu phấn đấu tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân trong cơ cấu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 đạt 85%, đến năm 2030 đạt 95%.

Về năng suất lao động, ước đến cuối năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo là 73%, lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 28,5%. Công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đạt hiệu quả cao, từ năm

2021 đến nay có 2.314 lao động làm việc theo hợp đồng ở các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan,...

Xác định doanh nghiệp là đối tượng cần ưu tiên trong hỗ trợ đổi mới sáng tạo, trong đó, chú trọng đổi mới công nghệ để tăng năng suất, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Các chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ (KH&CN) đã tập trung thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ, quy trình sản xuất.

Trong giai đoạn 2021-2025, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã đóng góp tích cực trong việc tăng hàm lượng khoa học và công nghệ đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh, góp phần nâng cao giá trị của sản phẩm hàng hóa, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa tại địa phương. Trong lĩnh vực nông nghiệp tạo ra nhiều giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng, năng suất cao, góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, đưa An Giang trở thành một trong những tỉnh có lượng lúa gạo, cây ăn trái, cá tra, tôm càng xanh đứng hàng đầu trong cả nước, trong đó, có 05 đề tài có kết quả nổi bật<sup>1</sup>

Tổ chức liên kết chuỗi sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp tiếp tục được đổi mới phù hợp với thị trường, sản xuất hàng hóa lớn, nhiều mô hình liên kết giữa người sản xuất với doanh nghiệp, hợp tác xã theo chuỗi được triển khai nhân rộng. Công tác mở cửa thị trường có nhiều đổi mới, cách làm sáng tạo; thị trường tiêu thụ nông, lâm, thủy sản tiếp tục phát triển.

#### **4. Đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tư nhân**

##### **4.1. Kết quả đạt được**

##### **4.1.1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh**

Các cấp ủy, chính quyền, các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh đã quán triệt, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TW và Kế hoạch số 682/KH-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh.

Tập trung tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân nhận thức sâu sắc, đầy đủ về vai trò, sứ mệnh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, nêu cao tinh thần yêu nước, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

<sup>1</sup> (1) Nghiên cứu chọn lọc được 03 giống lúa mùa ruộng trên (Móng Chim, AS-R05 và AS-R06) có chất lượng tốt, năng suất  $\geq 3,5$  tấn/ha; chống chịu rầy nâu, đạo ôn và cháy bìa lá cấp 3-4; độ thơm:  $\geq 2,...$  riêng giống Móng Chim có thể đáp ứng thị trường tiêu thụ tại Nhật vì dạng hạt tròn, nhỏ, thơm ngon, dễ canh tác; (2) Xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi cá rô phi, điều chỉnh ứng dụng công nghệ biofloc giúp giảm thời gian nuôi, tăng năng suất trên 20 tấn/ha, chi phí thức ăn giảm 20-25%; (3) Nghiên cứu cải tiến kỹ thuật và phương pháp bảo quản trái xoài ba màu tươi lên đến 36 ngày đáp ứng nhu cầu xuất khẩu; (4) Xây dựng vùng sản xuất giống cá lóc đạt chứng nhận GlobalGAP và nuôi thương phẩm đạt chứng nhận VietGAP. Năng suất và sản lượng tăng lên rõ rệt, cụ thể 6.93 kg/hộc/hộ/đợt so với đối chứng 2.77 kg/hộc/đợt/hộ; Hộ nuôi thương phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, năng suất bình quân là 185.30 tấn/ha/vụ nuôi so với các ao đối chứng là 127.04 tấn/ha/vụ nuôi, tỷ lệ số trung bình là 44.00 %,...; (5) Hình thành HTX trái cây GAP Chợ Mới đạt chứng nhận VietGAP diện tích 57,3 ha. Mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đạt tỷ lệ ra hoa và năng suất cao hơn mô hình của nông dân lần lượt là 57,3% và 94,8%, dư lượng kim loại, hàm lượng nitrate và vi sinh vật an toàn đạt tiêu chuẩn VietGAP.

nước, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

#### **4.1.2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, nhất quán, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân**

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025 và Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 13/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, UBND tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 về việc Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025 tỉnh An Giang.

Trên cơ sở các nội dung tại Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp, lồng ghép các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch, đề án phát triển các ngành, lĩnh vực ở địa phương giai đoạn 2021-2025.

Dưới sự tập trung chỉ đạo của Tỉnh ủy và sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành đã quyết liệt thực hiện các giải pháp điều hành kinh tế - đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành, lĩnh vực công nghiệp mới tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ. Tốc độ tăng trưởng GRDP giai đoạn 2021 - 2023 đạt 5,08%; năm 2024 đạt 7,16%. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,72%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 12,77%; khu vực dịch vụ tăng 8,30%; thuế trừ trợ cấp tăng 2,98%. GRDP bình quân đầu người đạt từ 68,34 - 70,27 triệu đồng/năm.

Khu vực công nghiệp và xây dựng, khu vực dịch vụ tăng trưởng mạnh. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đang chuyển dần sang sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước. Kết quả này cho thấy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh An Giang phù hợp với bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của cả nước.

Thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội và triển khai thực hiện toàn diện các nội dung của Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 09/6/2022 về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đến năm 2023 để hướng đến mục tiêu sớm phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội một cách toàn diện, nhanh và bền vững sau khi dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát nhằm bù đắp những thiếu hụt trong năm 2021, tạo đà tăng trưởng nhanh, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra. Chỉ đạo quyết liệt các sở, ban, ngành và địa phương nghiêm túc, khẩn trương triển khai các chính sách hỗ trợ

theo hướng dẫn của Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương bao gồm 7 nhiệm vụ chính và 82 giải pháp cụ thể gắn với từng sở, ban, ngành và địa phương.

Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023, theo đó kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương bố trí cho các dự án đầu tư công thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang là 1.596 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 3174/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách Trung ương phân bổ vốn cho 05 dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang với tổng số vốn là 1.596.000 triệu đồng<sup>2</sup>.

Thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025, Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1160/UBND-TH ngày 26/8/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ công bố, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, Công văn số 1430/UBND-TH ngày 15/10/2024 về việc tiếp tục thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Hiện nay, tỉnh đã hoàn thành hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; kết nối chính thức giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> Bao gồm 05 dự án, cụ thể: (1) Dự án Xử lý sạt lở khẩn cấp sạt lở bờ sông Hậu đoạn qua xã Vĩnh Thạnh Trung và Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang với tổng mức đầu tư là 130.000 triệu đồng; (2) Dự án Kè chống sạt lở bờ Tây sông Hậu đoạn xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang với tổng mức đầu tư là 120.000 triệu đồng; (3) Dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị 03 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh An Giang: 34.000 triệu đồng; (4) Dự án đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị 42 Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang: 139.000 triệu đồng; (5) Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn I: 1.173.000 triệu đồng

<sup>3</sup> (1) Kết nối liên thông 02 nhóm dịch vụ công giữa hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với hệ thống phần mềm dịch vụ công liên thông; (2) Kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư Bộ Công an; (3) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tư pháp (phần mềm cấp phiếu lý lịch Tư pháp, Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý Hộ tịch: Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn); (4) Hệ thống cấp phiếu lý lịch Tư pháp của Bộ Tư pháp; (5) Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử; (6) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tài chính (cấp mã số cho đơn vị có quan hệ ngân sách, Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá); (7) Phần mềm chuyên ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam (khai thác cơ sở dữ liệu hộ gia đình tham gia BHXH); (8) Phần mềm chuyên ngành Bộ Xây dựng (Hệ thống dịch vụ công thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua); (9) Phần mềm



Tổ chức 23 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật với 3.603 lượt người tham dự, với các nội dung tập huấn như: công nghệ số cộng đồng; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm, thanh toán trực tuyến; khai thác các tính năng mới của VNeID (điều chỉnh tiện ích cấp phiếu Lý lịch tư pháp; theo dõi lịch sử hủy tích hợp giấy tờ, lịch sử thay đổi thông tin giấy tờ; xác nhận thông tin về cư trú thông qua ứng dụng VneID,...); chính sách thuế;... Giao Sở Công Thương thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin trong nhóm Zalo “Thông tin Đầu mối EVFTA - 63 tỉnh thành” do Vụ Đa biên (Bộ Công Thương) chủ động cung cấp các thông tin, hướng dẫn các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Chương trình CCHC tỉnh An Giang (Quyết định số 3037/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Chương trình CCHC tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2030, Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2024 ban hành Bộ Tiêu chí và thanh điểm xã, phường, thị trấn đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” trên địa bàn tỉnh An Giang.

Về triển khai thực hiện chính quyền số: Hệ thống được xây dựng tập trung, thống nhất tại địa chỉ: <https://dichvucong.angiang.gov.vn> và đáp ứng đầy đủ các tính năng, chức năng và yêu cầu kỹ thuật theo quy định để tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố. Số lượng DVCTT đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình: 900 DVC, đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt 99%.

Tỉnh tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống trả lời tự động thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh nhằm hỗ trợ, giải đáp, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp 24/7 trong quá trình nộp và giải quyết hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Các cơ quan, địa phương tích cực sử dụng và khai thác các hệ thống dùng chung của tỉnh, gồm: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Hệ thống thư điện tử công vụ. Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân trên ứng dụng SmartAnGiang.

#### **4.1.3. Tiếp tục mở rộng khả năng tham gia thị trường của kinh tế tư nhân và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng**

---

chuyên ngành Bộ Tài nguyên và Môi trường (Phần mềm VBDLIS); (10) Hệ thống hỗ trợ thanh toán dịch vụ công trực tuyến toàn quốc (PayGov); (11) Kết nối Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội (BLĐTB&XH) với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh An Giang; (12) Hệ thống Giám sát Công thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia của Trung tâm giám sát quốc gia về Chính phủ số (EMC - Cục Chuyển đổi số quốc gia); (13) Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông (NDXP)); (14) Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (NEAC), xác thực chứng thư số doanh nghiệp cung cấp; (15) Hệ thống VNPost (Bưu điện))

Thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 phê duyệt kèm theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 393/UBND-KTTH ngày 25/4/2022, giao các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh tổ chức xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; báo cáo và xin ý kiến của UBND tỉnh An Giang trước khi Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông, kết quả triển khai thực hiện cụ thể như sau:

- Đối với 02 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: UBND tỉnh An Giang đã phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 đối với Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang và Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 đối với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang

- Đối với 04 doanh nghiệp do UBND tỉnh An Giang nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, gồm: Công ty cổ phần Phà An Giang, Công ty cổ phần Xây lắp An Giang, Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang và Công ty cổ phần Điện nước An Giang đã được Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025” tại các Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/12/2022, Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 29/11/2022, Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2023 và Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2023.

Thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai 2022-2025, UBND tỉnh An Giang đã ban hành Kế hoạch số 891/KH-UBND ngày 29/12/2022 về Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025, trong đó:

- Duy trì công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đối với 02 doanh nghiệp, gồm: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang và Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang.

- Thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp giai đoạn 2022-2025 đối với 03 doanh nghiệp, gồm: Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang, Công ty cổ phần Xây lắp An Giang và Công ty cổ phần Phà An Giang

- Giữ nguyên phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp giai đoạn 2022-2025 đối với 03 doanh nghiệp, gồm: Công ty cổ phần Điện nước An Giang, Công ty cổ phần Tập đoàn Lộc Trời và Công ty cổ phần Du lịch An Giang.

Theo đó, số lượng doanh nghiệp phải thực hiện thoái vốn giai đoạn 2024-2025 là 03 doanh nghiệp, cụ thể:

- Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang: Vốn điều lệ 198.930 triệu đồng, trong đó giá trị phần vốn nhà nước là 194.718 triệu đồng, chiếm 97,88% vốn điều lệ; Tỷ lệ vốn nhà nước thực hiện thoái vốn là 33,88% vốn điều lệ; Tỷ lệ vốn nhà nước còn lại tại doanh nghiệp sau khi thoái vốn là 64% vốn điều lệ.

- Công ty cổ phần Xây lắp An Giang: Vốn điều lệ 287.228 triệu đồng, trong đó giá trị phần vốn nhà nước là 271.372 triệu đồng, chiếm 94,48% vốn điều lệ; Tỷ lệ vốn nhà nước thực hiện thoái vốn là 43,48% vốn điều lệ; Tỷ lệ vốn nhà nước còn lại tại doanh nghiệp sau khi thoái vốn là 51% vốn điều lệ.

#### **4.1.4. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng và tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực của kinh tế tư nhân.**

Tỉnh An Giang đã ban hành Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 05/6/2023 thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, trong đó giao các Sở, Ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia thực hiện các hợp đồng mua sắm công theo quy định của pháp luật đấu thầu. Đảm bảo công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu phải thực hiện nghiêm theo các quy định của Luật Đấu thầu và các hướng dẫn liên quan do các cơ quan có thẩm quyền ban hành như Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổ chức lựa chọn nhà thầu. Thực hiện công khai các thông tin như: kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu, thỏa thuận khung... theo quy định trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia “<http://muasamcong.gov.vn>”, để mọi tổ chức, cá nhân đều có thể truy cập, theo dõi.

UBND tỉnh đã giao Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh An Giang (NHNN AG) ban hành Công văn số 643/ANG-THNSKS đề nghị các chi nhánh NHTM trên địa bàn thực hiện Chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp. Kết quả đã tổ chức Hội nghị Kết nối ngân hàng – doanh nghiệp với sự tham dự của trên 07 ngân hàng thương mại và các Sở, Ban ngành liên quan gồm: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, .... cùng 114 doanh nghiệp. Tại Hội nghị các doanh nghiệp đã chia sẻ khó khăn, vướng mắc để được hỗ trợ và giải quyết tại Hội nghị với sự chủ trì của Giám đốc NHNN AG.

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với dự thảo Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 của tỉnh An Giang tại Công văn số 10610/BKHĐT-ĐTNN ngày 15/12/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 04/9/2024 về Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh An Giang năm 2024. UBND tỉnh An Giang đã tổ chức Hội nghị Giới thiệu tiềm năng đầu tư và quảng bá sản phẩm đặc trưng tỉnh An Giang ngày 26/11/2024 tại thành phố Hồ Chí Minh với sự tham dự của Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ông Nguyễn Văn Dũng, Phó chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh và hơn 200 đại biểu đại diện các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đến với Hội nghị, tỉnh An Giang đã chọn lọc hơn 60 dự án trọng điểm, ưu tiên đầu tư trên lĩnh vực: Hạ tầng khu, cụm công nghiệp – sản xuất công nghiệp; Thương mại – dịch vụ - du lịch; Cơ sở hạ tầng – khu đô thị, khu nhà ở;

nông nghiệp; môi trường; công nghệ thông tin; năng lượng tái tạo, mời gọi nhà đầu tư chiến lược, có tầm nhìn, có năng lực tài chính và công nghệ, để đồng hành, khai thác hiệu quả tiềm năng và lợi thế của tỉnh trong thời gian tới.

#### **4.1.5. Tiếp tục tập trung hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh ngang tầm mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong thời kỳ mới**

Tỉnh đã thành lập Trung tâm hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, hoạt động từ tháng 7/2017. Trung tâm đã có nhiều định hướng, chính sách hỗ trợ cho hoạt động khởi nghiệp tỉnh nhà, trong đó nổi bật nhất là sáng lập nguồn Quỹ Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp với sự cam kết hỗ trợ 10 tỷ đồng từ Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời. Nguồn Quỹ thực hiện hỗ trợ cho đối tượng là thanh niên, đặc biệt ưu tiên cho nhóm đối tượng thanh niên nông thôn và doanh nghiệp khởi nghiệp. Đến nay, Trung tâm đã hỗ trợ hơn 76 dự án khởi nghiệp, lập nghiệp với tổng số tiền trên 5,71 tỷ đồng. Bên cạnh việc hỗ trợ nguồn vốn, Trung tâm đã thành lập vườn ươm doanh nghiệp cho thanh niên khởi nghiệp, Cửa hàng “Giới thiệu và bán sản phẩm khởi nghiệp - sản phẩm OCOP - đặc sản địa phương” năm 2020, đưa sản phẩm của thanh niên khởi nghiệp đến với đông đảo người tiêu dùng, giúp các dự án kịp thời trang bị thêm công cụ, cải tiến mô hình kinh doanh để tăng hiệu quả kinh tế, góp phần giúp các dự án khởi nghiệp được vững chắc hơn.

Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (theo Quyết định 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ), Tỉnh ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025 và kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025<sup>4</sup>. Đồng thời, ban hành Kế hoạch hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030<sup>5</sup>.

Tỉnh đã phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các sự kiện thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh<sup>6</sup>; tổ chức trên 10 lớp đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng, kiến thức cho Giám đốc, lãnh đạo, quản lý, nhân viên của doanh nghiệp với các khóa đào tạo như: (1) Khóa đào tạo khởi sự kinh doanh; (2) Khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp cơ bản – Quản trị kinh doanh; (3) Khóa đào tạo Doanh nghiệp nhỏ

<sup>4</sup> Tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND, ngày 08/12/2020 và Quyết định số 1406/QĐ-UBND, ngày 29/6/2021.

<sup>5</sup> Kế hoạch số 754/KH-UBND, ngày 14/11/2022.

<sup>6</sup> Như: “Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vùng đồng bằng sông Cửu Long tại An Giang”; “Hội thảo thúc đẩy hỗ trợ phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang”; các cuộc thi: “Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp tỉnh An Giang”; “Phụ nữ An Giang sáng tạo, khởi nghiệp - kết nối thành công”; Tọa đàm “Định hướng phát triển đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang giai đoạn 2020 - 2025”; “Hội thảo định hướng Khởi nghiệp tỉnh An Giang năm 2017”, tập huấn “Khởi nghiệp - chính sách hỗ trợ vay vốn khởi nghiệp” năm 2018; phối hợp nghiên cứu đề tài “Đánh giá tiềm năng phát triển khởi nghiệp và thu hút đầu tư tại tỉnh An Giang” năm 2019; phối hợp tổ chức Hội Thảo Online chủ đề “Doanh nghiệp khởi nghiệp tìm ý tưởng kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19” năm 2021; tổ chức diễn đàn chia sẻ “Kinh nghiệm khởi nghiệp cho học sinh tỉnh An Giang” năm 2022; tổ chức buổi gặp gỡ, đối thoại giữa doanh nhân trẻ với thanh niên khởi nghiệp và cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp tỉnh An Giang” hàng năm.

và vừa trong lĩnh vực sản xuất chế biến – Quản trị sản xuất; (4) Khóa đào tạo Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực sản xuất chế biến - Kỹ năng bán hàng, chốt sale và chăm sóc khách hàng; (5) Khóa đào tạo Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực sản xuất chế biến - Quản trị chi phí.

Trên cơ sở Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh An Giang đến năm 2025 kèm theo Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 trong đó bao gồm 06 nội dung hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững, cụ thể như sau:

- Hỗ trợ tư vấn, đào tạo, bao gồm cả hoạt động đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp về xây dựng chiến lược, thiết kế mô hình, phương án kinh doanh bền vững; nhân sự; tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện về áp dụng và phát triển mô hình kinh doanh bền vững.

- Hỗ trợ công nghệ

- Hỗ trợ chi phí thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh bền vững.

- Hỗ trợ tư vấn tiếp cận tài chính, gọi vốn đầu tư.

- Hỗ trợ về truyền thông, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh bền vững của doanh nghiệp.

Cộng đồng doanh nghiệp An Giang không ngừng phát triển về mọi mặt, từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Lũy kế đến tháng 02/2025, số doanh nghiệp còn hoạt động là 8.386 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký là 91.930 tỷ đồng (vốn đăng ký bình quân 10,9 tỷ đồng/doanh nghiệp). Trong đó, có 03 doanh nghiệp An Giang<sup>7</sup> vào danh sách 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam. Nhiều doanh nhân, doanh nghiệp được vinh danh, ghi nhận đóng góp cho phát triển kinh tế xã hội<sup>8</sup>.

#### **4.1.6. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức, tư tưởng về phát triển kinh tế tư nhân.**

Trên cơ sở Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 05/6/2023, trong đó

<sup>7</sup> Gồm: Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai, Công ty Cổ phần Nam Việt, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang.

<sup>8</sup> Công ty Thủy sản Cừu Long An Giang (Doanh nghiệp xuất sắc châu Á - APEA 2024) - Bà Trần Thị Vân Loan, Chủ tịch CL-FISH, Doanh nhân Xuất sắc châu Á; Viễn thông An Giang (TOP100 Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt năm 2021).

giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, Báo An Giang tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang, Hội nữ doanh nhân tỉnh An Giang, Hội doanh nhân trẻ tỉnh An Giang, các Hiệp hội ngành nghề thực hiện vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước

Qua triển khai và phân công nhiệm vụ, các cấp, các ngành, các hiệp hội doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp trong toàn tỉnh đã nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ; đồng thời chủ động thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao nhằm phát huy thế mạnh và tiềm năng to lớn của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà, cố gắng phấn đấu, khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập trong thời gian qua.

Nhằm kịp thời có các giải pháp để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, phục hồi sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thông tin tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, tình hình hoạt động của doanh nghiệp; tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện các quy định, chính sách của doanh nghiệp. Tỉnh An Giang đã tổ chức nhiều cuộc đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh từ lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tín dụng đến Bảo hiểm xã hội, Hải quan, Lao động.

Phát huy vai trò tổ chức đại diện đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, UBND tỉnh tiếp tục phối hợp Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức mô hình “Cà phê Doanh nhân”. Mô hình là kênh đối thoại trực tiếp để lãnh đạo tỉnh và các sở, ngành nắm bắt thông tin, tháo gỡ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động kinh doanh hay đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện cho lãnh đạo tỉnh ghi nhận, tiếp thu những góp ý, “hiến kế” của doanh nghiệp; lắng nghe những chia sẻ về kiến thức, tư duy và kinh nghiệm thị trường để xem xét, áp dụng vào điều hành chính sách phục vụ và hỗ trợ cho doanh nghiệp phát triển.

#### **4.1.7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân**

Xác định xây dựng tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp là một nhiệm vụ quan trọng nhằm tăng cường và bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với khu vực kinh tế tư nhân đi đúng định hướng XHCN. Những năm qua, cùng với việc tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển, Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang đặc biệt chú trọng đến công tác xây dựng tổ chức Đảng và phát triển đảng viên trong khu vực kinh tế này; xây dựng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp thành hạt nhân chính trị lãnh đạo đảng viên, người lao động.

An Giang đã xây dựng 34 đơn vị tổ chức cơ sở Đảng tại doanh nghiệp, với 2.396 đảng viên. Trong đó, có 15 tổ chức cơ sở Đảng có 100% vốn Nhà nước, với 1.318 đảng viên; 3 tổ chức cơ sở Đảng trên 50% vốn Nhà nước, với 174 đảng viên; 6 tổ chức cơ sở Đảng dưới 50% vốn Nhà nước, với 417 đảng viên; 10 tổ chức cơ sở Đảng trong DN cổ phần, DN tư nhân, với 487 đảng viên.

Nhiều doanh nghiệp thuộc Đảng bộ tỉnh nộp ngân sách nhà nước hàng năm chiếm trên 30% tổng thu ngân sách của tỉnh, như: Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang; Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang; Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang; Công ty Cổ phần Phà An Giang; Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang; Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời; Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai...

#### **4.2. Những tồn tại, hạn chế**

Hiện nay, doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chiếm trên 95% số doanh nghiệp địa bàn tỉnh, giải quyết lượng lớn lao động và đóng góp vào chỉ số tăng trưởng của tỉnh. Tuy nhiên, khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng là khu vực hạn chế về nguồn vốn hoạt động và kỹ năng quản trị doanh nghiệp; ứng dụng khoa học, công nghệ mới còn chậm; trình độ am hiểu pháp luật, tìm hiểu thông tin thị trường, khả năng hoạch định chiến lược kinh doanh chưa cao; khó đáp ứng đủ các điều kiện để vay vốn, nhất là vay vốn ưu đãi và vốn trung, dài hạn tại ngân hàng thương mại nhà nước...

#### **4.3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế**

Để phát triển doanh nghiệp, khắc phục những hạn chế của DNNVV, tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 về Đề án Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025 trên cơ sở các chính sách hỗ trợ được quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên do nhu cầu hỗ trợ cho DNNVV trên địa bàn tỉnh là rất lớn, ngân sách tỉnh còn hạn hẹp, chưa tương xứng với nhu cầu của doanh nghiệp nên nhiều nội dung chưa được triển khai thực hiện.

### **5. Bài học kinh nghiệm**

Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời khắc phục những mặt trái trong quá trình phát triển kinh tế tư nhân phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối, toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và toàn bộ hệ thống chính trị trong công tác tổ chức thực hiện. Trong đó cần chú trọng đến công tác xây dựng chính sách, đảm bảo công tác xây dựng chính sách gắn liền với công tác bố trí nguồn kinh phí thực hiện.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN**

### **1. Kết quả đạt được**

Tỉnh An Giang thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, tháo gỡ kịp thời những rào cản, khuyến khích doanh nghiệp không ngừng đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp, phát huy vai trò kinh tế tư

nhân trở thành động lực cho phát triển. Khu vực doanh nghiệp tư nhân cũng tạo nhiều việc làm mới; số lượng lao động đang làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân chiếm đa số lực lượng lao động và ngày càng tăng. Tỷ trọng vốn đầu tư của khu vực kinh tế tư nhân trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng nhanh, huy động nguồn vốn lớn trong xã hội cho phát triển kinh tế. Những nỗ lực của tỉnh trong thúc đẩy cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh đã đem lại kết quả bước đầu.

Cộng đồng doanh nghiệp An Giang không ngừng phát triển về mọi mặt, từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường; ngày càng khẳng định vị trí, vai trò của mình trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Ước giai đoạn 2021-2025, số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới khoảng 4.376 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký là 42,479 tỷ đồng (so với giai đoạn 2016-2020 số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng 18,49%, số vốn đăng ký tăng 74,43%).

Về tái cơ cấu doanh nghiệp, tỉnh luôn thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, đảm bảo việc bảo toàn, phát triển vốn; đóng góp của doanh nghiệp vào ngân sách nhà nước đều tăng; không có trường hợp phát sinh lỗ, thất thoát tài sản nhà nước. Riêng các doanh nghiệp sau cổ phần hóa, tình hình sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao hơn, tăng tính minh bạch, lợi nhuận hàng năm đều tăng (trừ năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19).

Kinh tế tư nhân ngày càng có đóng góp lớn và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tỷ trọng vốn đầu tư của khu vực kinh tế tư nhân trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng nhanh, huy động nguồn vốn lớn trong xã hội cho phát triển kinh tế. Trong giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh ước thu hút được 36 dự án đầu tư trong nước, phần lớn các dự án đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, đô thị, hạ tầng cụm công nghiệp, nông nghiệp và công nghiệp chế biến, chế tạo với tổng vốn đăng ký là 5.250 tỷ đồng. Lũy kế đến nay có 36 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hiệu lực (trong đó có 09 dự án thuộc Ban quản lý Khu Kinh tế quản lý), với tổng vốn đăng ký đầu tư 261 triệu USD, tổng vốn thực hiện là 178 triệu USD (chiếm 68,37% tổng vốn đầu tư đăng ký), tạo việc làm cho 16.800 lao động.

Môi trường đầu tư của tỉnh An Giang luôn được các nhà đầu tư đánh giá cao, nhiều tập đoàn lớn trên thế giới và trong nước đã quyết định đầu tư vào An Giang như: Tập đoàn T&T, Tập đoàn THACO, Tập đoàn SAMHO (Hàn Quốc), Tập đoàn Kitoku-Shinryo (Nhật Bản),... sản xuất ra những sản phẩm chủ lực của tỉnh, tạo công ăn việc làm cho hàng vạn lao động, tăng thu ngân sách, gia tăng kim ngạch xuất khẩu.

## **2. Những tồn tại, hạn chế**

Hiện nay, doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chiếm trên 95% số doanh nghiệp địa bàn tỉnh, giải quyết lượng lớn lao động và đóng góp vào chỉ số tăng trưởng của tỉnh. Tuy nhiên, khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng là khu vực hạn chế về nguồn vốn hoạt động và kỹ năng quản trị doanh nghiệp; ứng dụng khoa học, công nghệ mới còn chậm; trình độ am hiểu pháp luật, tìm hiểu thông tin thị



trường, khả năng hoạch định chiến lược kinh doanh chưa cao; khó đáp ứng đủ các điều kiện để vay vốn, nhất là vay vốn ưu đãi và vốn trung, dài hạn tại ngân hàng thương mại nhà nước...

### **3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế**

Để phát triển doanh nghiệp, khắc phục những hạn chế của DNNVV, tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 về Đề án Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025 trên cơ sở các chính sách hỗ trợ được quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên do nhu cầu hỗ trợ cho DNNVV trên địa bàn tỉnh là rất lớn, ngân sách tỉnh còn hạn hẹp, chưa tương xứng với nhu cầu của doanh nghiệp nên nhiều nội dung chưa được triển khai thực hiện.

## **III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Sự cần thiết phát triển kinh tế tư nhân**

Năm 2025, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, nền kinh tế nước ta dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực biến động không ngừng, ngày càng khó lường hơn; các tổ chức quốc tế phải thường xuyên điều chỉnh dự báo để phù hợp với tình hình thực tế. Trong nước, tình hình kinh - tế xã hội vẫn còn những hạn chế, khó khăn; trong đó năng lực sản xuất, chất lượng tăng trưởng, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn chưa cao; các yếu tố nền tảng như thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực, khoa học công nghệ,... chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

Trong bối cảnh đó, việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 10 đến năm 2030 cần bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII); Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày ngày 31/3/2023 của Chính phủ trên cơ sở khắc phục những hạn chế, yếu kém, kế thừa, phát huy thành quả đã đạt được, hóa giải những khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu đạt hoàn thành cao nhất các nhiệm vụ đề ra, góp phần đẩy mạnh thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021 – 2025.

### **2. Quan điểm, mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân**

- Quán triệt thực thi đầy đủ và hiệu quả các Nghị quyết, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân.

- Bảo vệ quyền sở hữu tài sản và quyền tự do kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân.

- Đồng hành, hỗ trợ cho các doanh nghiệp phát triển, coi việc tháo gỡ các rào cản, khó khăn cho doanh nghiệp là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Huy động, giải phóng các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, an toàn và thân thiện, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế; đơn giản hóa khâu tiền kiểm, tăng cường hậu kiểm dựa trên tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng, minh

bach, hợp lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước.

- Các chính sách hỗ trợ và phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh phải phù hợp với các quy định về hỗ trợ và phát triển kinh tế tư nhân của Trung ương, chủ động thích ứng với các biến động trong tương lai, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh và bền vững. Tận dụng tối đa các chính sách hỗ trợ của Trung ương để phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp được thực hiện đồng bộ, gắn kết các nhóm chính sách hỗ trợ khác nhau theo hướng thúc đẩy phát triển chuỗi giá trị của ngành và của doanh nghiệp. Quy mô, hình thức, cách thức hỗ trợ doanh nghiệp hợp lý, phù hợp với các cơ chế thị trường, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có của doanh nghiệp, đồng thời tạo lan tỏa phát triển ngành, lĩnh vực ưu tiên.

### **3. Đề xuất nhiệm vụ, giải pháp**

Theo kết quả điều tra của Tổng cục Thống kê, doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chiếm trên 97% số doanh nghiệp cả nước, giải quyết việc làm khoảng 36% tổng số lao động làm việc trong các doanh nghiệp<sup>9</sup>. Tuy nhiên, khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng là khu vực hạn chế về nguồn vốn hoạt động và kỹ năng quản trị doanh nghiệp; ứng dụng khoa học, công nghệ mới còn chậm; trình độ am hiểu pháp luật, tìm hiểu thông tin thị trường, khả năng hoạch định chiến lược kinh doanh chưa cao; khó đáp ứng đủ các điều kiện để vay vốn, nhất là vay vốn ưu đãi và vốn trung, dài hạn tại ngân hàng thương mại nhà nước.

Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được ban hành từ năm 2017 nhưng các hoạt động hỗ trợ DNNVV chỉ được triển khai mạnh mẽ thời gian gần đây sau khi Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08/8/2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên để thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được ban hành. Do đó, đề nghị bổ sung quan điểm nhấn mạnh về vai trò và tính tất yếu trong việc phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; bổ sung nhiệm vụ “đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa”, với những giải pháp tăng cường triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đưa chính sách vào thực tiễn, trọng tâm là hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hỗ trợ để hình thành một số tập đoàn kinh tế tư nhân có quy mô lớn, có vai trò dẫn dắt ở một số ngành, lĩnh vực hoặc dẫn đầu trong chuỗi giá trị.

### **4. Kiến nghị**

Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết định hướng chiến lược về DNNVV Việt Nam đến năm 2030 làm cơ sở cho đề xuất những cơ chế chính sách phù hợp hỗ trợ cho DNNVV phát triển.

<sup>9</sup> (Asia Development Bank - ADB) Sách trắng doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam – Tháng 12/2023, trang 16

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh: CT và các PCT (b/c);
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VPUBND tỉnh: LĐVP và P.KTN;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Phước**